ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 30/2012/QĐ-UBND	*Tuy Hòa, ngày 29 tháng 11 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định tỷ lệ (%) chi phí khoán cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính của Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và cơ quan của người ra quyết định tịch thu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 01 tháng 7 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính và Thông tư số 139/2011/TT-BTC ngày 10/10/2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2010/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc xác định giá khởi điểm của tài sản nhà nước bán đấu giá và chế độ tài chính của Hội đồng bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá và lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 54/2012/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu và quản lý, sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2495/STC-CSVG ngày 15 tháng 11 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định tỷ lệ (%) chi phí khoán cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính của Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản và cơ quan của người ra quyết định tịch thu trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Tỷ lệ (%) chi phí khoán trên giá trị tài sản, hàng hóa bán được:

STT	Giá trị tài sản bán được của một cuộc bán đấu giá	Chi phí khoán (%) trên giá trị tài sản bán được
1	Dưới 50 triệu đồng	5% giá trị tài sản bán được
2	Từ 50 triệu đồng đến 1 tỷ đồng	2,5 triệu đồng + 1,5% giá trị tài sản bán được quá 50 triệu đồng
3	Từ trên 1 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	16,75 triệu đồng + 0,2% giá trị tài sản bán được vượt 1 tỷ đồng
4	Từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng	34,75 triệu đồng + 0,15% giá trị tài sản bán được vượt 10 tỷ đồng
5	Từ trên 20 tỷ đồng	49,75 triệu đồng + 0,1% giá trị tài sản bán được vượt 20 tỷ đồng. Tổng số phí không quá 300 triệu đồng/cuộc đấu giá

2. Trường hợp bán đấu giá tài sản không thành thì Hội đồng Bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, cơ quan của người ra quyết định tịch thu trên địa bàn tỉnh được thanh toán theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 17/2010/NĐ-CP.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Tỷ lệ (%) chi phí khoán quy định tại Quyết định này được thực hiện kể từ ngày Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/3/2012). Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao trách nhiệm Sở Tài chính phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Ẩn